

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- HÀ NỘI
Bản án số: **27/2025/HS-ST**
Ngày 23/7/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà HTTH

Các Hội thẩm nhân dân: Bà CTT

Ông NQĐ

- Thư ký phiên tòa: Ông NXH - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông BXH- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2- Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 121/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, đối với:

Bị cáo NTTV, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm HT, thôn AT, xã PA, thị xã ĐP (nay là phường TC), tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở hiện nay: Số 51A, hẻm 72/73/40 QN, phường NC, quận TX, Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; con ông: NK (Đã chết), con bà: HTT (sinh năm 1957); bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2025, tạm giam ngày 26/01/2025.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Công ty TNHH dịch vụ thương mại KP

Người đại diện theo pháp luật: Ông TTT- Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà MTD, sinh năm 1988. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà HTT, sinh năm 1957; Trú tại: Tổ dân phố AT, phường TC, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2024, NTTV được Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Dịch vụ thương mại KP (do ông TTT) làm Giám đốc tuyển dụng làm quản lý nhà hàng, địa điểm làm việc của Vi: Nhà hàng Seafood, 77 NNK, NC, TX, Hà Nội. Nhiệm vụ cụ thể của V: Quản lý chung, quản lý nhân sự, tài chính, vận hành, hàng hoá đồ dùng tài sản, dịch vụ, các sản phẩm, sáng kiến để phát triển, các vấn đề khác (bao gồm hỗ trợ thu ngân, dọn dẹp vệ sinh). Trong đó quản lý tài chính V được nhận báo cáo thu - chi từ bộ phận thu ngân và theo dõi, giám sát các báo cáo; Nhận doanh thu bán hàng tiền mặt cuối mỗi ca làm việc và nộp doanh thu tiền mặt. Theo quy định, khách hàng có thể lựa chọn thanh toán bằng tiền mặt, thẻ hoặc chuyển khoản đến tài khoản số 3420281705546 mở tại ngân hàng MBBank mang tên ĐTMH. Cuối mỗi ca làm việc, Vi có nhiệm vụ thống kê doanh thu, tổng hợp số tiền mặt mà khách hàng thanh toán trong ngày rồi nộp vào tài khoản Công ty mang tên ĐTMH trước 16 giờ ngày hôm sau. Tuy nhiên, từ ngày 19/01/2025 đến ngày 22/01/2025, lợi dụng quyền hạn quản lý được giao, V đã không thực hiện đúng quy định của Công ty mà có hành vi chiếm đoạt cụ thể: Sau khi khách hàng ăn xong và yêu cầu thanh toán, Vi mang hóa đơn đến bàn của khách hàng nếu khách hàng lựa chọn chuyển khoản thì V sẽ đưa cho khách mã QR số tài khoản của V lưu trong điện thoại của V để khách chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của V, nếu khách chọn thanh toán tiền mặt thì V trực tiếp cầm tiền của khách nhưng không nộp vào tài khoản công ty theo quy định. Ngày 19/01/2025, V đã chiếm đoạt của Công ty số tiền 11.762.000 đồng, ngày 20/01/2025 chiếm đoạt 40.383.000 đồng. Sáng ngày 21/01/2025, Công ty phát hiện V chưa nộp doanh thu trong ngày 19, 20/01/2025 về tài khoản công ty nên yêu cầu V nộp tiền, V đã nói dối rằng đã nộp tiền vào tài khoản cá nhân nhưng do tài khoản ngân hàng của V bị lỗi nên xin lùi ngày nộp tiền vào sáng ngày 22/01/2025. Tuy nhiên, bằng thủ đoạn tương tự V tiếp tục chiếm đoạt tiền của Công ty vào ngày 21/01/2025 là 22.826.600 đồng và ngày 22/01/2025 là 3.338.000 đồng. Ngoài ra, V chiếm đoạt số tiền tip cho nhân viên (là số tiền khách hàng thanh toán thừa trên mỗi hóa đơn, được quản lý nhà hàng giữ và sử dụng cho mục đích tổ chức sinh nhật cho nhân viên) là 4.470.000 đồng. Tổng số tiền NTTV chiếm đoạt 82.779.600 đồng.

Tại Cơ quan Công an NTTV khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Công ty TNHH Dịch vụ thương mại KP trình bày nội dung như trên đồng thời cung cấp 25 hóa đơn bán hàng (phần thông tin khách hàng chỉ ghi “khách lẻ”, không có địa chỉ, thông tin liên hệ) từ ngày 19/01/2025 đến ngày 25/01/2025 với số tiền thể hiện trên hóa đơn là: 78.261.504 đồng và 4.470.000 đồng là quỹ tiền “Tip” của nhân viên, tổng là: 82.731.504 đồng. So với số tiền mà V chiếm đoạt thì chênh lệch 48.096 đồng, đây là số tiền khách hàng trả thừa, được coi là tiền “Tip” cho nhân viên phục vụ và được nhập vào quỹ tiền “Tip” chung.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 355697079361485, bên trong lắp sim số: 0372637460 là tài sản của V, V khai sử dụng chiếc điện thoại để khách hàng quét mã QR và chuyển khoản vào tài khoản của V.

Về dân sự: Công ty TNHH Dịch vụ Thương Mại KP yêu cầu NTTV khắc phục hậu quả số tiền 74.080.962 đồng (đã khấu trừ số tiền 8.650.542 đồng là tiền lương tháng 01/2025 của NTTV).

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSTX ngày 16/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận TX (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội) truy tố bị cáo NTTV về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân quận TX truy tố, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, đến nay gia đình bị cáo đã thay bị cáo trả lại toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt của công ty TNHH Dịch vụ Thương Mại KP.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận TX (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Hà Nội) tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng 107/CT-VKSTX ngày 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận TX. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo NTTV từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 353 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo NTTV đã khắc phục toàn bộ tài sản chiếm đoạt của công ty TNHH dịch vụ thương mại KP, đến nay công ty TNHH Dịch vụ Thương mại KP đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 355697079361485, bên trong lắp sim số: 0372637460 do bị cáo V đã sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra, điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân quận TX (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội), kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo NTTV thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo NTTV phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ: như lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

NTTV được Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại KP tuyển dụng làm quản lý nhà hàng Seafood, 77 NNK, phường NC, quận TX, Hà Nội trong đó có nhiệm vụ thu tiền từ khách hàng, thống kê nộp tiền mặt thu được trong ngày và nộp vào tài khoản của Công ty trước 16 giờ ngày hôm sau. Tuy nhiên, lợi dụng quyền hạn được giao, ngày 19/01/2025 đến ngày 22/01/2025, NTTV nhiều lần chiếm đoạt tiền của Công ty bằng cách không nộp tiền mặt thu trực tiếp từ khách; sử dụng mã QR tài khoản ngân hàng của V đưa cho khách hàng chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của V chiếm đoạt tổng số tiền 82.779.600 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tham ô tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Hà Nội) truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Hành vi phạm tội của bị cáo NTTV là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu và hoạt động đúng đắn của tổ chức, doanh nghiệp, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của người bị hại; Người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi mẹ và chị gái bị U não; quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo được UBND xã tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong Chiến dịch Xuân tình nguyện năm 2017 nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, Công ty TNHH Dịch vụ Thương Mại KP yêu cầu NTTV khắc phục hậu quả số tiền 74.080.962 đồng (đã khấu trừ số tiền 8.650.542 đồng là tiền lương tháng 01/2025 của NTTV). Đến nay, bị cáo V đã tác động đến gia đình để bồi thường toàn bộ số tiền trên cho Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại KP. Công ty TNHH Dịch vụ Thương Mại KP không có đề nghị, yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về số tiền 74.080.962 đồng, bà HTT là mẹ đẻ bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho công ty TNHH Dịch vụ Thương mại KP. Bà T không yêu cầu bị cáo NTTV phải trả lại cho bà. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bà T nên được ghi nhận.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 355697079361485, bên trong lắp sim số: 0372637460 là tài sản của V, V dùng để cho khách hàng quét mã QR và chuyển khoản vào tài khoản của V nhằm chiếm đoạt tài sản nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[2.6] Về án phí: Bị cáo NTTV phải chịu án phí sơ thẩm theo điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[2.7]. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo NTTV phạm tội **“Tham ô tài sản”**.

2. Hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt NTTV **(bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2025.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà HTT không yêu cầu bị cáo NTTV phải thanh toán cho bà số tiền 74.080.962 đồng đồng bà Thành đã thay bị cáo trả cho công ty TNHH Dịch vụ Thương mại KP.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 355697079361485, lắp sim số: 0372637460 *(theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX- nay là Phòng thi hành án Khu vực 2- Hà Nội)*.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo NTTV phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 2- Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2- Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;
- Trại giam số 2- CATP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

